

Hồi thứ ba mươi bảy
Chước tội có hồn thà một chết
Một lời giải họa kết tân tri

Hương Bá Thông quát “Súc sinh, ngươi còn ăn nói bấy bạ, cái gì mà kẻ thù với không phải kẻ thù. Nếu không phải là Ma kính lão nhân, thì cha ngươi đã không còn sống được đâu”.

Triển Đại nương và Vương Long Khách đã lui lại, Thất tuyệt tru ma trận đã không bị tấn công mà tự tan vỡ, Tinh Tinh Nhi lùi lại cạnh sư phụ, hạ giọng nói “Sư phụ, cấm lệ của lão nhân gia người cũng không cần tới nữa sao?”.

Đúng lúc ấy, Diệu Tuệ thần ni đã cùng Ma kính lão nhân đồng thanh nói “Tỳ khâu ni Diệu Tuệ ở Bồng Lai, Ma kính lão nhân Bốc An Kỳ trên giang hồ bá yết Pháp Vương, xin thứ tội bọn ta xông vào cung”.

Chuyển Luân pháp vương vẻ mặt chột sa sầm, nói “Khó được quý khách từ xa tới, thứ lỗi cho ta chưa kịp đón tiếp, bây giờ xin tiếp lễ!”, chột nghe ào một tiếng, Chuyển Luân pháp vương cả người lẫn ghế bay lên không, đập vào chỗ Diệu Tuệ thần ni và Ma kính lão nhân đang đứng? Ai cũng nhìn thấy rõ, lần này là y có ý làm khó Diệu Tuệ thần ni và Ma kính lão nhân.

Diệu Tuệ thần ni tay cầm phát trần khê phát ra, Ma kính lão nhân chấp hai tay cũng đẩy ra ngoài một cái, đồng thanh nói “Pháp vương không cần đa lễ, chỉ cần tha tội cho đã là vạn hạnh rồi”.

Chột thấy cái ghế của Chuyển Luân pháp vương đột nhiên dừng lại trên không, nguyên là chân lực nội gia của đôi bên chạm nhau, đôi bên đều khựng lại nên chiếc ghế dừng lại trên không, không thể nhích lên phía trước.

Đó chỉ là hiện tượng xảy ra trong chớp mắt, chiếc phát trần của Diệu Tuệ thần ni từ bên trái phát qua bên phải nửa vòng, Pháp vương cả người lẫn ghế trên không cũng xoay một vòng bay về, lại hạ xuống chỗ cũ. Trong mọi người chỉ có Hàn Trạ là hiểu rõ được chỗ hay trong đó, xem ra nội công của Pháp vương so với Diệu Tuệ thần ni hay Ma kính lão nhân đều cao hơn một bậc, nhưng lại thua hai người

bọn họ hợp lực tấn công.

Pháp vương sắc mặt sa sầm, nhất thời lại khó mà phát tác, Vương Bá Thông chột ngồi dậy trên cang, nói “Bẩm Pháp vương, hai vị này hộ tống ta tới đây, chuyện trước chưa kịp bẩm lại với Pháp vương, nếu trách thì chỉ nên trách ta thôi”.

Chuyển Luân pháp vương và Vương Bá Thông giao tình rất thân thiết, vả lại con Vương Bá Thông còn là đệ tử giỏi của y, vì thế Chuyển Luân pháp vương rất khó xử, chỉ đành nói “Vương trại chủ, người dĩ nhiên không phải là người ngoài, cũng không cần nói tới cấm lệ nữa. Người bị thương thế nào? Mau vào trong nghỉ ngơi đi. Chuyện ở đây người không cần quản nữa”.

Vương Bá Thông lại nói “Tại hạ được họ trải qua muôn cay ngàn đắng hộ tống tới đây, bây giờ chưa phải là lúc nghỉ ngơi, xin Pháp vương cho mượn chỗ này để tại hạ nói vài câu với khuyến tử”.

Chuyển Luân pháp vương thoáng trầm ngâm rồi nói “Được Tinh Tinh Nhi người thay ta ở đây tiếp khách. Chu Linh Chu Bảo, các người cũng giúp y”, rồi phát tay áo đứng lên, giọng nói lạnh lẽo khiến người ta không sao chịu nổi, không ai biết được tâm ý của y ra sao.

Pháp vương lui vào rồi, Vương Long Khách cũng bước tới cạnh cha. Chỉ nghe cha y thở hồng hộc, tựa hồ rất đau đớn, Vương Long Khách cũng không kìm được rơi nước mắt, nói “Cha, chuyện ấy đợi sau khi cha trị thương xong sẽ nói được không?”.

Vương Bá Thông dần giọng nói “Không được!”. Y quay đầu lại đưa ánh mắt qua Đậu Tuyền Nương, lại nói “Khó được vợ chồng Đoàn đại hiệp và mấy vị lão tiền bối đều có ở đây, câu này của ta lại càng phải nói, không nói ra thì không thể mà yên lòng”.

Đậu Tuyền Nương ôm mối thù giết anh, vốn đã căm hận Vương Bá Thông thấu xương, nhưng lúc ấy thấy dáng vẻ của y như thế, bất giác lòng thù hận cũng đã giảm đi mấy phần, chỉ nghe Vương Bá Thông nói “Long nhi, ta biết người nhất định muốn biết ta bị thương thế nào, được cứu thế nào, lại làm thế nào mà tới được nơi đây, những chuyện ấy ta đều muốn nói với người, nhưng ta còn phải nói một chuyện khác trước”.

“Trong đời ta đã làm rất nhiều chuyện xấu, làm rất nhiều chuyện sai, vì xưng bá lục lâm mà không tiếc sử dụng rất nhiều thủ đoạn tàn độc, bây giờ nghĩ lại, quả thật hối hận đã muộn?”.

Y nói tới đó, Đậu Tuyền Nương bất giác nghĩ thầm “Đậu gia mình làm mình chủ lực lâm còn lâu hơn y, theo lời Chu Linh Chu Bảo nói ra hôm nay, thì còn làm nhiều chuyện tàn ác hơn y, tuy đều là các anh mình làm, nhưng trước khi lấy chồng thì quả thật mình cũng khó tránh được một phần tội danh đồng phạm”.

Ý nghĩ chưa dứt, đã nghe Vương Bá Thông nói tiếp “Nhưng chuyện xấu nhất, sai nhất, khiến ta xấu hổ nhất chính là giúp đỡ An Lộc Sơn! Ta cậy mạnh xưng bá trong lục lâm, đó chỉ là làm hại hắc đạo, nhưng làm ứng khuyến cho An Lộc Sơn, thì là có lỗi với bách tính trong khắp thiên hạ?”.

Đoàn Khuê Chương nghĩ thầm “Khó mà được y tỉnh ngộ như thế, những chuyện quá khứ giống người đã chết hôm qua, nếu y chịu thay đổi làm người lại từ đầu, thì mình cũng nên khuyên Tuyền Nương đừng trả thù nữa”.

Vương Bá Thông nói tiếp “Ta làm rất nhiều chuyện sai, bây giờ thì phải chịu báo ứng. Các người biết ai đả thương ta không?”. Vương Long Khách nói “Kẻ thù của chúng ta rất nhiều, là Thái gia hay Mạc gia? Hay là...”.

Vương Bá Thông nói “Đều không phải, là Dương Mục Lao do An Lộc Sơn phái tới, Dương Mục Lao bạn thân của ta đấy!”. Câu ấy vừa nói ra, bọn Vương Long Khách, Tinh Tinh Nhi và Thiết Ma Lặc đều không khỏi giật nảy mình.

Vương Bá Thông nói “Ngoài Dương Mục Lao còn có hai người khác, mục đích của ba người này đều khác nhau, nhưng ngoài hai người đánh vào cốc Long Miên, người đích thân ra tay đánh ta trọng thương là Dương Mục Lao”.

Vương Long Khách nói “Cha, cha nghỉ một lúc đi”, rồi bưng một bát trà nóng kê vào miệng cha y. Vương Bá Thông uống xong, lại nói “Chuyện ta gây ra ở Trường An, chắc người đã biết rồi. Em gái người giúp Thiết thiếu trại chủ đại náo Ngự uyển của An tặc, chuyện đó nó làm rất đúng? Đáng hận lúc bấy giờ ta không phân biệt đen trắng, không những không giúp đỡ mà còn trách mắng nó”.

“Sau chuyện ấy, ta biết An Lộc Sơn quyết không thể tin cậy ta, bèn trở về nhà cũ ở cốc Long Miên, vốn là em gái người đã sớm khuyên ta rửa tay gác kiếm, đóng cửa phong đao. Nhưng ta cả đời đã quen cầm quyền, không làm được phản vương thì cũng làm tặc vương.

Vì thế ta lại dựng cờ hiệu ở cốc Long Miên, vẫn muốn làm minh chủ lục lâm”.

Vương Long Khách nói “Cha, tình cảnh đang bất lợi cho chúng ta, sau trận đánh ở cốc Long Miên năm xưa, chúng ta bị hao binh tổn tướng, con đã sớm nghĩ tới các trại lục lâm sẽ không tuân lệnh chúng ta như trước kia, mà cha cũng khó mà yên thân trong triều đình, nên con mới về với sư phụ. Cha, lẽ ra cha phải chờ con về bàn kỹ mới phải”.

Nguyên Vương Long Khách muốn lấy cứu binh từ cung Kim Bích, lôi kéo mấy người sư huynh đệ xuống núi, dã tâm của y còn lớn hơn, không những muốn kế thừa chức minh chủ lục lâm của cha mà còn muốn cùng An Lộc Sơn lợi dụng lẫn nhau, nhân lúc thiên hạ hỗn loạn, xây dựng thế lực tranh đoạt giang sơn. Vương Bá Thông làm sao biết tâm tư ấy của y, còn cho rằng y đã hối cải, nộ khí đã giảm, hơi được an ủi, mỉm cười nói “Rốt lại ngươi là người trẻ tuổi, cũng có kiến thức hơn ta”, chỉ có Vương Yến Vũ nghe anh gọi An Lộc Sơn là triều đình”, cảm thấy rất chối tai.

Vương Bá Thông nói tiếp “Long nhi, lời của người chỉ đúng một nửa, họ không chịu tuân phục chúng ta, dường như không phải vì thực lực cốc Long Miên của chúng ta đã yếu đi, mà vì chúng ta giúp Trụ làm ác, làm mất nhân tâm. Sau khi ta trở về cốc Long Miên, giới lục lâm chia làm hai phe, một phe là định giậu đồ bìm leo, định thay thế Vương gia chúng ta, một phe khác thì hoàn toàn không tranh đoạt bá quyền, nhưng họ không hiểu rõ, cho rằng cốc Long Miên chúng ta chiêu binh mãi mã định ra sức cho An Lộc Sơn nên muốn vì dân trừ hại. Phe này là cánh hiệp nghĩa trong giới lục lâm, do Tân Thiên Hùng ở núi Kim Hạc cầm đầu, còn phe muốn tranh đoạt bá quyền với chúng ta là do Lý Ma Tử ở Hồng Châu cầm đầu. Vương Long Khách nghe tới đó, hừ một tiếng, nói “Lý Ma Tử à, y cũng xứng đáng sao?”. Nguyên Lý Ma Tử tên Lý Thiên Ngao, luận về võ công cũng là một nhân vật có tiếng, nhưng chỉ là một gã dũng phu, không biết thao lược, Vương Long Khách tự phụ là văn võ toàn tài, trước nay vẫn không coi y ra gì.

Vương Bá Thông nói “Người đừng coi thường y, lúc chúng ta thất thế, y lên cao hô một tiếng cũng vẫn có không ít người hưởng ứng đó”.

“Người của hai phe không hẹn mà cùng đánh vào cốc Long Miên.

Nhưng kẻ đánh ta bị thương trí mạng lại không phải là người trong hai phe mà là một bọn cao thủ đại nội do Dương Mục Lao cầm đầu.

“Sau khi An Lộc Sơn chết, An Khánh Tự con trai y được đưa lên làm hoàng đế bù nhìn, Dương Mục Lao quyền thế càng lớn, câu kết chặt chẽ với Sử Tư Minh, dốc lòng làm khai quốc công thần cho bọn nghịch tặc. Sử Tư Minh cho rằng ta đã ra khỏi Trường An làm phản, sợ ta thổi gió làm sóng, đối đầu với y nên muốn Dương Mục Lao tới giết ta trước”.

“Lúc Dương Mục Lao tới chỗ chúng ta, thừa cơ tập kích, đầu tiên đánh giết vào trại trong. May mà lúc ấy bọn Tân Thiên Hùng đã phát hiện được mục đích của họ, lập tức biết ta đã phản An Lộc Sơn, lại vút bỏ thù hiềm trước kia, hợp lực với ta chống cự Dương Mục Lao, may mà được họ ra sức một trận nếu không cốc Long Miên đã sớm không còn một cọng cỏ”.

Nhưng phe Lý Ma Tử bị Dương Mục Lao xúi giục lại hợp tác với họ, lực lượng của họ mạnh hơn bên bọn ta nhiều, cuối cùng Dương Mục Lao đuổi theo ta, y lại không hề nghĩ tới tình nghĩa ngày trước, lập tức ra sát thủ”.

Thiết Ma Lặc nhin không được nắm tay lại chửi “Dương Mục Lao tàn ác thật, ta không giết y, thề không làm người!”. Vương Long Khách không biết lý do bên trong, cảm thấy kỳ quái, nghĩ thầm “Cha ta bị y đả thương, tại sao người muốn trả thù?”. Lúc ấy bèn nói “Đây là vì con bất hiếu, không theo hầu hạ bên cạnh cha, đến nỗi thế này. Cha, cha không cần tức giận, đợi con bẩm rõ với sư phụ, tới hỏi tội y là được. Thiết thiếu trại chủ, đa tạ lòng tốt của người?”. Y cho rằng Thiết Ma Lặc làm ra vẻ thương xót, nên trong ngôn ngữ vẫn lộ rõ ý đối địch với Thiết Ma Lặc, Vương Yến Vũ không kìm được cau mày.

Nhưng Vương Bá Thông chưa phát hiện ra, lại hô hô cười nói “Ta thì không tức giận chút nào, cảm ơn phát chưởng ấy của Dương Mục Lao, lại thức tỉnh ta, khiến ta biết ai là bạn bè, ai là kẻ thù? Làm điều bất nghĩa sẽ tự chôn mình, y tác oai tác quái, sẽ có báo ứng. Người cũng không cần phải hỏi tội y đâu!”. Vết thương của y chưa liền miệng, trận cười ấy lại động tới vết thương, da thịt trên mặt đều co rúm lại, dáng vẻ trông rất ghê rợn.

Vương Long Khách kêu lên “Cha, cha sao thế?”. Vương Bá Thông nói “Không chết đâu, người nghe ta nói tiếp đoạn sau. Vương Yến Vũ

nói “Chuyện về sau thì con cũng có mặt tại chỗ, để con kể thay cha”. Vương Bá Thông thở dốc một lúc, gật đầu nói “Cũng được, chuyện về sau thì người còn biết rõ hơn ta”.

Vương Yến Vũ đứng lên, trước tiên lạy Triển Đại nương một lạy, nói “Xin sư phụ tha thứ cho hai người bọn con hôm ấy bỏ trốn, lý do bọn con bỏ trốn, một là vì không muốn theo sư phụ tới học Thất tuyệt tru ma trận của người khác để đổi đầu với người hiệp nghĩa trên giang hồ, hai là vì bọn con đã quyết ý thành hôn nên muốn bẩm rõ với cha con”. Nguyên là Triển Đại nương sau khi hạ sơn lần thứ hai tự cho rằng võ công của mình đã luyện thành, có thể đánh giết tất cả kẻ thù, nào ngờ qua hai trận đánh lớn, lần thứ nhất thì thua dưới tay Phong cái Vệ Việt và vợ chồng Đoàn Khuê Chương, lần thứ hai dưới chân núi Ly Sơn lại được lãnh giáo công phu điểm huyết của Hàn Trạm, mới biết ngay Hàn Trạm mà mình cũng không địch nổi thì nói gì tới Ma kính lão nhân? Vì thế mới muốn dắt con trai và đệ tử tới cung Kim Bích học Thất tuyệt tru ma trận của Chuyển Luân pháp vương, định lúc nào học xong sẽ mời Vương Long Khách và mấy người sư huynh đệ của y giúp đỡ, tái xuất giang hồ thổi gió làm sóng, quyết ý phục thù, nào ngờ vừa bộc lộ ý định thì con trai và Vương Yến Vũ đã đang đêm bỏ trốn.

Vương Yến Vũ nói tiếp “Sau khi bọn con rời khỏi lão nhân gia người, lập tức ngày đêm đi gấp về cốc Long Miên, về tới thì vừa đúng lúc Dương Mục Lao đang đánh cha con, chương thứ hai định kết thúc tính mạng của người, Nguyên ca không tiếc thân xông vào, một kiếm đâm trúng cổ tay y”. Triển Đại nương cả kinh nói “Nguyên Tu, người cũng lớn mật lắm, người làm sao là đối thủ của Dương Mục Lao được. Về sau ra sao?”.

Triển Nguyên Tu cười khê nói “Mẹ, không phải mẹ đã nhiều lần trách con nhút nhát, không đủ tàn ác sao? Nhưng nếu tàn ác với người yếu, khiếp sợ trước kẻ mạnh thì còn tính là đại trượng phu gì chứ? Mẹ, bây giờ con biết rồi, con cũng rất tàn ác, nhưng phải xem là đối với người nào”.

Triển Đại nương sững sốt, chột dần quải trượng một cái, hô hô cười nói “Giỏi, người đã có chí khí như thế, không thẹn là con của cha người! Ta không trách người, nói mau đi, về sau thế nào?”.

Bọn Đoàn Khuê Chương nghĩ thầm “Mụ ác bà này chỉ biết chồng

là anh hùng, chứ không biết con trai lại càng hơn cha y gấp trăm gấp ngàn lần! Hà, nói như thế cũng chưa đúng, một người tốt, một người xấu căn bản không thể so sánh với nhau được”. Vương Bá Thông lại thoáng nét cười, nghĩ thầm “Triển Đại nương nói cũng không sai, tính nết quật cường của Nguyên Tu quả thật giống hệt cha y, tốt nhất là y học chỗ tốt mà đừng học chỗ xấu của cha? Mình được một đứa con rể như thế, cũng đã thỏa mãn rồi”.

Triển Nguyên Tu nói tiếp “Quả thật con không phải là đối thủ của Dương Mục Lao, y bị con nhân lúc bất ngờ đâm một kiếm, lại lập tức bị y ra chiêu phản kích, mũi kiếm của con chưa phóng tới thì đã trúng chưởng của y! Bọn thủ hạ y mang theo cũng lập tức loạn đao loạn kiếm xông vào chém con!”.

Triển Đại nương biết rõ con mình còn sống hiện đang đứng trước mặt, nhìn là thấy, sờ là chạm, nhưng nghe tới đó cũng không tìm được bật tiếng la hoảng. Vương Yến Vũ cười nói “Sư phụ không cần lo sợ, người tốt ắt có trời giúp, đúng lúc ấy cứu tinh trên trời rơi xuống, sư bá và Ma kính lão nhân cùng đồng thời xuất hiện, Nguyên ca là được Ma kính lão nhân cứu thoát”.

Triển Đại nương mở tròn mắt, không nói nên lời, chỉ nghe Vương Yến Vũ nói tiếp “Dương Mục Lao vừa nhìn thấy họ, không dám động thủ, lập tức tháo chạy, sư bá một ngọn phát trần đánh rơi tất cả binh khí của bọn cao thủ đại nội bao vây Nguyên ca, Ma kính lão nhân lập tức ra tay thôi huyết quá cung giúp cha và Nguyên ca, lại dùng nửa bình Hoàn dương bổ huyết đan cứu sống hai người. Sư phụ, người còn chưa cảm ơn họ sao?”.

Ma kính lão nhân cười nói “Đó là chuyện nhỏ, không cần để tâm! Hôm ấy Diệu Tuệ thần ni mời ta đi thăm sư diệt của bà, ta muốn hóa giải mối thù giữa hai nhà Vương Đậu, cũng tiện nghe ngóng tin tức của Ma Lạc, vì thế cùng tới cốc Long Miên, vừa khéo gặp chuyện ấy, lại khiến Dương Mục Lao hoảng sợ bỏ chạy, nói ra thì căn bản cũng chưa tốn chút sức lực nào. Còn chuyện Hoàn dương bổ huyết đan thì càng không đáng gì”.

Ma kính lão nhân nói rất từ tốn, nhưng Triển Đại nương nghe xong, trong lòng lại thấy vừa cảm kích, vừa xấu hổ không sao diễn tả được nên biết Hoàn dương bổ huyết đan của Ma kính lão nhân nổi tiếng thiên hạ, đó là dùng ba mươi loại dược vật hiếm có phối hợp

điều chế thành, người trong võ lâm coi như vật chí bảo khởi tử hoàn sinh, Ma kính lão nhân vân du bốn bể, mất rất nhiều tâm lực mới tìm được ba mươi loại dược vật ấy, chế luyện ra một bình linh đan, mà đến nay để cứu con mình, lại không tiếc dùng nửa bình, mà Ma kính lão nhân lại là kẻ đối đầu sống chết với chồng mình trước kia.

Vương Yến Vũ nói tiếp “Nguyên ca thân thể khoẻ mạnh, uống linh đan ấy rất mau lẹ khôi phục, công lực cũng không hề tổn thất chút nào”. Triển Nguyên Tu cười nói chen vào “Chỉ là vết sẹo trên mặt ta thì không có cách nào làm mất đi thôi! Mẹ, mẹ thấy con đã biến thành Xú bát quái chưa?”.

Triển Nguyên Tu thân hình dong dỏng, mặt đẹp như ngọc, vốn là một thiếu niên vô cùng đẹp trai, nhưng hiện trên mặt có một vết sẹo, không những mẹ y đau lòng, mà người ngoài nhìn cũng cảm thấy rất tiếc.

Triển Đại nương chưa nói gì, Vương Yến Vũ đã cười nói “Nguyên ca, huynh có thêm vết sẹo ấy muội lại thấy rất dễ nhìn. Nếu huynh không có vết sẹo ấy thì nhất định muội cũng chưa chịu theo huynh đâu!”. Nói tới đó nàng quay lại nói với Triển Đại nương “Sư phụ, xin tha cho chúng con bây giờ mới nói với người, chúng con đã thành hôn rồi, là cha con chủ toạ hôn lễ giữa lúc đang bệnh nặng”.

Câu ấy vừa nói ra. Hàn Chỉ Phân trong lòng như buông được một khối đá lớn, Thiết Ma Lặc lại càng vô cùng mừng rỡ, y bất giác nhìn qua Vương Yến Vũ một cái, chỉ thấy nàng sóng vai xem đáng vẻ quả thật đang chìm đắm trong hạnh phúc tân hôn, như không hề chú ý tới ánh mắt của Thiết Ma Lặc.

Sự vui mừng của Triển Đại nương càng không cần phải nói, bà ta chợt bước tới trước mặt Ma kính lão nhân thi lễ, nói “Người giết chết chồng ta, cứu sống con ta, vừa đủ đền bù, từ nay trở đi, oán thù giữa chúng ta một nét bút xóa hết”.

Mọi người ngạc nhiên ngẩn ra, đều mừng rỡ reo âm lên, Diệu Tuệ thần ni hạ giọng cười nói “Sư muội, lẽ ra người phải làm như thế sớm hơn”.

Tiếng cười vừa ngớt, Vương Bá Thông lại nghiêm trang nói “Em gái người đã có chỗ gởi gắm, ta chỉ còn lo cho người thôi. Ta không muốn người làm như ta mà muốn người học em gái người, cải tà quy chính, từ nay trở đi không được ở trong quân An Lộc Sơn nữa”.

Vương Long Khách trong lòng rất khó chịu, nhưng cũng chỉ đành nói “Làm con phải nghe lời cha”.

Vương Bá Thông chợt nói “Đoàn đại hiệp, mời hiền phu phụ các người qua đây”. Đâu Tuyền Nương ngần ngừ một lúc, cuối cùng cũng theo chồng bước tới cạnh y. Vương Bá Thông buồn rầu nói “Ta kiếp này có nhiều tội ác, Đâu nữ hiệp, ta biết người nhất định hận Vương gia ta thấu xương, ta không dám xin người tha thứ, nhưng ta chỉ xin người tha thứ cho con gái ta, lúc ấy nó còn nhỏ tuổi, là ta sai bảo nó giết năm người anh của người, người có trách cũng chỉ nên trách ta thôi”.

Đâu Tuyền Nương ứa nước mắt nghẹn ngào, trong lòng chua xót, nghĩ tới mối huyết hải thâm cừu của cả nhà mình, nhưng nhìn thấy dáng vẻ của Vương Bá Thông trước mặt, nàng có muốn phát tác cũng không sao phát tác được, chỉ đành im lặng. Đoàn Khuê Chương nói “Vương lão tiên bối, chuyện đã qua còn nhắc lại làm gì!”.

Vương Bá Thông thở hổn hển nói “Không, nếu ta không trả món nợ này thì không những ta không yên lòng, mà mối thù hận trong lòng Đâu nữ hiệp cũng không tiêu tan được. Chỉ mong sau khi ta trả rồi, hai nhà Vương Đâu sau này sẽ không coi nhau như kẻ thù nữa. Người đời trước gây ra chuyện, thì người đời trước phải kết thúc cho xong”.

Đâu Tuyền Nương trong lòng mờ mịt, nhất thời không hiểu rõ y có ý gì, Đoàn Khuê Chương trong lòng chợt lạnh buốt, vội kêu lên “Vương lão tiên bối, không được...”. Hai chữ “như thế” y còn chưa kịp nói ra, chỉ thấy Vương Bá Thông năm ngón tay đã bấu vào trước ngực một cái, lập tức từ ngã lăn xuống cang, nguyên là y đã tự triệt đứt Quyết âm tâm mạch, gào lớn một tiếng, lập tức tắt hơi mà chết.

Sự kiện thê thảm không ngờ tới ấy đột nhiên phát sinh, mọi người đều bất giác chết điếng. Trong điện đường im phăng phắc như cõi chết, qua một lúc Vương Yến Vũ mới bật tiếng khóc òa lên. Diệu Tuệ thần ni chấp tay khen “Buông đao đồ tể, rời khỏi ma đạo, là đại giải thoát, đừng quá thương xót!”. Triển Nguyên Tu hạ giọng nói “Diệu Tuệ thần ni nói không sai, nhạc phụ không từ cái chết, giải oán tiêu cừu, quả thật là việc làm đại trí đại dũng, Yến muội, muội không cần bi thương”.

Chu Linh, Chu Bảo và hai hán tử dùng Nguyệt nha đao nhìn thấy

cái chết của Vương Bá Thông, ngó mặt nhìn nhau, Chu Linh thở dài một tiếng, nói “Oán thù nên cởi không nên buộc, kể như xong!”. Y bước tới cạnh Vương Bá Thông, im lặng hồi lâu rồi rảo chân bước ra khỏi điện đường. Ba người kia cũng không nói tiếng nào, đều đi theo y.

Diệu Tuệ thân ni nói “Thiện tai, thiện tai!”. Vương Yến Vũ tìm nước mắt, nói “Ca ca, mời sư phụ huynh ra đi, chúng ta phải lo hậu sự cho cha”.

Vương Long Khách nãy giờ ngẩn ra như gà gỗ, lúc ấy chợt trợn tròn hai mắt, cao giọng nói “Người là con gái hiếu thuận của cha, người lại xin kẻ thù thương xót à? Ta thì không thể theo lời trăn trối mờ tối của người lúc lâm chung được!”, phất tay áo một cái, hất ngã em gái, như một cơn lốc xông ra ngoài. Vương Yến Vũ vừa đau xót, vừa tức giận nghẹn ngào nói “Ca ca, người thông minh một đời, mà sao hôm nay lại hồ đồ như thế?”. Nhưng Vương Long Khách đã sớm mất hút, đã không nghe thấy câu ấy nữa.

Chữ Toại là anh em kết nghĩa với Vương Bá Thông, y phủ một tấm chăn lên thi thể Vương Bá Thông trên cang, nói “Đại ca, huynh cứ yên tâm ra đi, tuy huynh không có lời di ngôn nào dặn lại đệ, nhưng đệ cũng biết ý tứ của huynh, đệ sẽ thu xếp huynh đệ trong cốc Long Miên giúp huynh”.

Chữ Toại đưa mắt nhìn quanh, phát giác không còn đệ tử nào của cung Kim Bích, cả Tinh Tinh Nhi cũng không biết đã bỏ đi lúc nào, y là một kẻ từng trải giang hồ, lập tức cảm thấy sự tình không hay, ý nghĩ chưa dứt, chợt thấy Chuyển Luân pháp vương sải chân bước ra, phía sau chính là Tinh Tinh Nhi. Tinh Tinh Nhi chỉ vào xác Vương Bá Thông một cái, nói “Sư phụ, người xem kìa, Vương trại chủ đã bị họ bức tử rồi”.

Đoàn Khuê Chương tức giận nói “Người ăn nói bậy bạ, may mà có con gái của y ở đây”.

Vương Yến Vũ bước lên thi lễ với Chuyển Luân pháp vương, nói “Gia phụ để cởi bỏ mối thù oán giữa hai nhà Vương Đậu đã bỏ liều tính mạng để rửa oán, không hề có liên quan gì tới họ, xin Pháp vương nghĩ tới tình nghĩa với gia phụ lúc còn sống cho mượn một chỗ để vãn bối liệm xác”.

Tinh Tinh Nhi cười nhạt nói “Vương cô nương, không sai, người là

con gái Vương Bá Thông, nhưng người đã sớm hướng tới người ngoài, thậm chí câu kết với kẻ thù của Vương gia, có Tinh Tinh Nhi ta ở đây, người muốn hoa ngôn xảo ngữ để giải thoát cho họ thì không được đâu!”.

Hàn Trạm quát “Tinh Tinh Nhi, người khơi gợi thị phi, là có ý gì? Người muốn hại bọn ta, chuyện đó cũng đành, nhưng tại sao lại làm nhục Vương cô nương?”.

Tinh Tinh Nhi cười nhạt nói “Ta làm nhục cô ta à? Được người xem vết thương trên tay ta đây? Người hỏi cô ta có phải là cô ta đâm không?”.

Tinh Tinh Nhi vén tay áo lên, nói “Ta nói lại cho người biết, lúc cô ta đâm ta một kiếm, thì đang ở cùng chỗ với con rể người. Lúc ấy, con rể người là thị vệ của vua Đường, ta là được cha cô ta phái tới hành thích, cô ta không giúp cha, lại đâm lén ta, giúp con rể người, làm ta trọng thương, hô hô, người hiểu rõ chưa? Xem ra cô ta đối với con rể người còn tốt gấp hàng trăm lần là đối với cha”.

Vương Yến Vũ tức giận tới mức run bắn cả người, Đoàn Khuê Chương cao giọng nói “Được, điều đó cho thấy Vương cô nương biết được chuyện đúng chuyện sai, người ngậm máu phun người chẳng làm cô ta tổn thương gì cả!”.

Tinh Tinh Nhi nói “Điều mình cho rằng đúng là đúng, điều mình cho rằng sai là sai, hai chữ đúng sai khó mà tranh biện. Chuyện ta nói thì không hề có chút nào giả dối”. Y quay lưng lại, khom người nói với Chuyển luân pháp vương “Sư phụ, đệ tử không muốn hao hơi tổn sức cãi nhau với người ngoài, chỉ là muốn sư phụ biết sự thật thôi”.

Chuyển Luân pháp vương dần giọng nói “Ta biết rồi. Vương cô nương, lệnh tôn là bạn thân của ta, đương nhiên ta phải lo chuyện hậu sự cho y, người muốn chôn cất y ở đây hay đưa về cốc Long Miên mai táng?”.

Vương Yến Vũ nghe y nói “Lo chuyện hậu sự”, trong lòng chợt nhẹ nhõm, nói “Vãn bối không muốn quấy rầy Pháp vương, mà muốn đưa gia phụ về cốc Long Miên”.

Chuyển Luân pháp vương nói “Được!”. Rồi gọi hai hòa thượng ra, nói “Các người hỏa táng cho Vương trại chủ, rồi giao tro xương của y cho Vương cô nương”. Việc hỏa táng đương thời rất bình thường, phổ biến nhất là ở vùng tây bắc. Vương Yến Vũ là con gái người chết, theo

lễ đương nhiên phải có mặt lúc hỏa táng di thể của cha, vì thế nàng và Triển Nguyên Tu cùng đi theo hai hòa thượng kia. Chủ Toại, Hàn Trạ, Đoàn Khuê Chương cũng đang muốn đi theo, Chuyển Luân Pháp vương chợt nói “Các người khoan đã, các người bức tử Vương Bá Thông, cần gì phải giả vờ từ bi làm trò mèo già khóc chuột?”.

Vương Yến Vũ cả kinh, vội dừng lại nói “Pháp vương, ta đã nói rõ rồi, quả thật không phải họ bức tử cha ta đâu.

Chuyển Luân pháp vương dần giọng nói “Vương cô nương, ta là chủ nhân cung Kim Bích, trong cung Kim Bích mọi chuyện đều do ta chủ trương, người không cần nhiều lời, người không đi đưa cha người về trời, còn đứng đây làm gì? Chẳng lẽ quả thật người lại coi trọng những người này hơn sao?”.

Diệu Tuệ thần ni nói “Vương cô nương, Pháp vương đã nói như thế, người cứ đi đi”. Hàn Trạ cũng nói “Pháp vương thông minh tuệ trí, tuyệt đối không làm càn bất kể lý lẽ, cô cứ yên tâm đi đi, không cần lo cho bọn ta”.

Vương Yến Vũ không biết làm sao, chỉ đành đi lo hỏa táng cho cha. Chuyển Luân pháp vương đối diện với mọi người, lạnh lùng nói “Không sai, ta đang muốn nói chuyện lý lẽ với các người đây”.

Đoàn Khuê Chương nói “Vương trại chủ là tự tận, không những con gái y có thể làm chứng, mà mấy người đồ đệ của người cũng chính mắt nhìn thấy, tại sao lại nói là bọn ta bức tử?”.

Chuyển Luân pháp vương nói “Vương Bá Thông đã chết, nhưng y có cam tâm tự tận hay không thì ta không hỏi y được”.

Đoàn Khuê Chương nói “Lời y nói lúc lâm tử, mấy người đệ tử của người cũng nghe thấy rõ ràng, Tinh Tinh Nhi, người nói theo lương tâm đi, lúc Vương trại chủ lâm tử đã nói những gì?”.

Tinh Tinh Nhi lạnh lùng nói “Không sai, lúc Vương trại chủ lâm tử, quả thật đã nói là muốn dùng cái chết để cởi bỏ thù oán, y còn xin các người không nên coi con gái y là kẻ thù, đó chính là y vì con gái, chứ không phải không tiếc tính mạng, còn có thể nói không phải các người bức tử sao?”.

Cũng một sự thật ấy, nhưng qua cách “giải thích” của Tinh Tinh Nhi, thì rõ ràng cái chết của Vương Bá Thông không phải vì muốn chuộc tội, mà vì bị bức bách không thể không làm như vậy. Đoàn Khuê Chương không khéo ăn nói, chỉ tức giận giẫm chân nói “Người

không những vu khống cho người sống, mà còn miệt thị cả người đã chết”.

Chuyển Luân pháp vương dần giọng nói “Không phải ta bênh vực đồ đệ, nhưng lời Tinh Tinh Nhi quả thật có lý hơn các người rất nhiều. Nhưng Vương Bá Thông đã chết, tâm ý của y không sao biết được, nếu các người mỗi giữ ý mình thì ta cũng chỉ còn cách gác chuyện này lại không nói tới nữa”.

Hàn Trạm thở phào một hơi, nói “Được, vậy nếu Pháp vương không cho bọn ta tới dự lễ hỏa táng Vương Bá Thông, thì bọn ta xin cáo từ”.

Chuyển Luân pháp vương lạnh lùng nói “Hàn tiên sinh, ta đã nói rồi, nể mặt Linh Tạng tử bạn cũ của ta và người, ta có thể mở một mặt lưới, không áp dụng cấm lệ của cung Kim Bích với người”.

Hàn Trạm nghe y lại nhắc tới chuyện cũ, giật nảy mình nói “Cái gì? Người còn không cho bọn ta đi, chẳng lẽ quả thật người muốn động thủ với bọn tiểu bối à?”.

Chuyển Luân pháp vương nói “Hàn tiên sinh, người muốn đi thì cứ đi, chứ họ thì không đi được. Người đừng lãng nhăng nữa”.

Ma kính lão nhân cau mày nói “Nói như thế thì bọn ta lên núi Hắc Thạch cũng là phạm cấm lệ, xin Pháp vương cũng trị tội luôn”.

Chuyển Luân pháp vương nói “Ta đang định nói với các người đây, mới rồi ta thấy các người cùng Vương Bá Thông tới nên chưa từng nói tới cấm lệ của ta với các người, bây giờ Vương Bá Thông đã chết rồi, các người đã mất người bảo lãnh, thì cấm lệ ấy cũng áp dụng luôn cho các người”.

Ma kính lão nhân cao giọng nói “Được, Pháp vương muốn trị tội thế nào, tiểu lão xin kính cẩn chờ đợi”.

Chuyển Luân pháp vương nói “Chính là vì có người và Diệu Tuệ thần ni, nên ta mới dễ làm”. Y ngừng lại một lúc, nói tiếp “Hàn tiên sinh biết đấy, sau khi Tạng Linh tử chết, thiên hạ tuy lớn nhưng khó tìm được đối thủ, đã rất lâu ta gần như không động thủ với người khác, nếu chỉ một mình người tới thì ta cũng không so tài với người, nhưng bây giờ Ma kính và Diệu Tuệ cùng tới, ta có thể phá lệ rồi”. Ý ở ngoài lời là muốn Ma kính lão nhân và Diệu Tuệ thần ni liên thủ so tài với y.

Ma kính lão nhân hô hô cười nói “Được Pháp vương coi trọng, tiểu

lão vô cùng vinh dự, chỉ xin Pháp vương ra lệnh, đâu dám không bồi tiếp”.

Chuyển Luân pháp vương nói “Ta đã nói từ đầu, bọn họ là tiểu bối, ta không động thủ mà chỉ so tài với hai người các ngươi, nếu các ngươi thắng thì ta cho họ đi, nếu các ngươi thua thì tất cả mọi người đều do ta xử trị. Các ngươi có dám gánh vác không?”.

Thiết Ma Lặc nói “Sư phụ, cứ việc đáp ứng đi!”. Ma kính lão nhân nhìn qua Diệu Tuệ thần ni cười nói “Thần ni, hôm nay chắc chúng ta không được thua đâu? Họ đều giao sinh mạng cho chúng ta rồi”. Diệu Tuệ thần ni cười nói “Chuyện thắng bại chúng ta cũng không làm chủ được, chúng ta cứ làm hết sức mình, lãnh giáo Pháp vương vậy”.

Chỉ thấy Chuyển Luân pháp vương vẫy tay một cái, bên trong có bốn hòa thượng bước ra, khiêng hai cái hương án, trên mỗi cái cắm năm ngọn đèn to như gốc cây, đặt xuống hai bên góc nhà đối diện với nhau, cách nhau hơn ba trượng, rồi lập tức thấp đèn lên.

Mọi người đang ngạc nhiên “Làm gì thế này?”, chỉ nghe Pháp vương nói “Diệu Tuệ thần ni, Ma kính lão nhân, chúng ta không phải như bọn vô lại ở chợ búa, chỉ biết đánh bừa, hôm nay mọi người đều dùng công lực của mình tỷ thí cao thấp được không”. Ma kính lão nhân và Diệu Tuệ thần ni đồng thanh đáp “Chỉ xin Pháp vương dạy bảo”.

Bốn hòa thượng chấp sự đặt một tấm đệm cời xuống cạnh hương án phía Pháp vương, cũng đặt hai tấm đệm cời xuống cạnh hương án phía Ma kính lão nhân. Chuyển Luân pháp vương nói “Chúng ta đều dùng công lực của bản thân, đánh tắt ngọn đèn của đối phương, đèn còn thì người còn, đèn tắt thì người chết, xin hai vị ngồi xuống! Mời!”.

Ma kính lão nhân lúc vừa bước vào cung Kim Bích đã thử qua một chiêu với Chuyển Luân pháp vương, biết rõ công lực của y, nghĩ thầm “Nếu mình và Diệu Tuệ thần ni liên thủ liều mạng với y, thì còn có thể nắm được phần thắng, bây giờ cách nhau vài trượng, dùng chân khí nội gia đánh tắt đèn đả thương người, chuyện thắng bại rất khó đoán được”. Diệu Tuệ thần ni cũng biết nội công của Chuyển Luân pháp vương đã luyện có chỗ quái dị, vì thế cũng không dám nghênh ngang, chỉ đành cùng Ma kính lão nhân liên thủ, lấy hai chống một.

Mỗi người ngồi lên tấm đệm của mình xong, chỉ nghe Chuyển Luân pháp vương hú dài một tiếng, tiếng như xé lụa, vô cùng chói tai,

những người công lực hơi yếu như Chử Toại và Hàn Chỉ Phân đều cảm thấy trong lòng rung động, tựa hồ “linh hồn” thoát ra theo thất khiếu, bọn Hàn Trạ, Đoàn Khuê Chương tuy còn chịu được, nhưng cũng cảm thấy rất khó thở.

Trong tiếng hú chỉ thấy ánh đèn bên phía Ma kính lão nhân lung lay bất định, nguyên là Chuyển Luân pháp vương đã luyện thành Khảm Ly khí công trong Thiên Trúc Bà la môn, cũng tương tự như thần công Sư tử hồng của Phật môn, có thể quát tháo trấn nhiếp đối phương, dùng hơi thở đả thương người, quả thật lợi hại cực điểm.

Diệu Tuệ thần ni miệng niệm Phật hiệu, ngọn phát trần khê phát ra, âm thanh của bà rất nhu hòa, mọi người nghe thấy, như nghe nhạc hay, nổi phiền muộn trong lòng lập tức tiêu tan, riêng Triển Đại nương vừa hâm mộ vừa ganh tỵ, nghĩ thầm “Sư thư trầm mặc ít nói, đèn xanh lay Phật, mình chỉ cho là bà ta ngu độn, ai ngờ lại luyện được thần công tuyệt thế như vậy”.

Ánh lửa trên mấy ngọn đèn trước mặt Diệu Tuệ thần ni giống như được một luồng lực đạo vô hình đỡ cho đứng lên, nhưng vẫn còn lay động, Ma kính lão nhân đột nhiên vỗ tay cười lớn, cao giọng ngâm “Gió lớn nổi chừ mây tung bay, Làm sao được kẻ tráng sĩ chừ giữ núi sông, Làm sao được kẻ tráng sĩ chừ giữ ánh đèn?”. Hai câu trước là trong bài Đại phong ca của Hán Cao tổ Lưu Bang, câu sau là y tự thêm vào, giọng ca hùng tráng, nói ra cũng kỳ quái, y vừa vỗ tay cất tiếng ca, ngọn đèn trước mặt Chuyển Luân pháp vương cũng bắt đầu lay động, lúc sáng lúc tối. Nguyên là nội công của Ma kính lão nhân theo đường lối dương cương, vỗ tay lên tiếng ca cũng đủ tăng thêm uy lực.

Chuyển Luân pháp vương, chỉ đành tạm thời bỏ thế công quay về phòng thủ. Chợt thấy Chuyển luân pháp vương nhắm mắt cúi đầu giống như lão tăng nhập định, ánh đèn trên hương án lại sáng bừng lên, chân khí nội gia của Diệu Tuệ thần ni và Ma kính lão nhân khi tới trước hương án của đối phương giống như bị một bức tường vô hình cản lại, bất giác đều trong lòng lạnh buốt. Thật ra đó không phải vì nội công của Pháp vương hơn được hai người bọn họ, mà vì lộ số nội công của hai người khác nhau, một người nhu hòa, một người cương mãnh, hai người liên thủ nhất thời đều chưa thể bổ sung điều tiết cho nhau, cương nhu tịnh tế.

Thành tựu võ học của Chuyển Luân pháp vương cao thâm, không đầy khoảnh khắc đã biết nội lực của đối phương từng người đánh tới chứ chưa hòa hợp thành một, y cố ý làm ra vẻ yếu ớt, phạm vi phòng ngự hẹp dần, luồng cương khí thuần dương của Ma kính lão nhân đánh tới trước, ngọn đèn trên hương án giống như giữa chỗ sóng gió lay động không ngừng, vả lại còn lách cách thành tiếng, tựa hồ không bao lâu sẽ bị đánh gãy.

Thiết Ma Lặc trong lòng cả mừng, hạ giọng nói với Hàn Chỉ Phân “Rốt lại thì sư phụ ta rất cao minh”, Hàn Chỉ Phân vẻ mặt vô cùng căng thẳng, cũng hạ giọng nói “Huynh xem ánh đèn trước mặt y kìa?”. Thiết Ma Lặc nhìn kỹ lại, chỉ thấy ngọn đèn trên hương án trước mặt y tuy lay động, nhưng ánh đèn vẫn đứng thẳng, càng cháy càng sáng, hoàn toàn không bị ảnh hưởng gì, Thiết Ma Lặc tuy không hiểu được sự ảo diệu bên trong nhưng cũng hiểu được Pháp vương dùng chân khí nội gia bảo vệ ánh đèn, y không sợ đối phương mãnh liệt công kích, vẫn nhắm mắt như cũ, thần sắc không thay đổi, lộ rõ dáng vẻ rất tự tin, nắm chắc phần thắng.

Thiết Ma Lặc ý nghĩ chưa dứt, chợt thấy Chuyển Luân pháp vương hai mắt mở to, tiếng hú lại vang lên, ngón giữa chỉ ra một cái, quát lớn một tiếng “Tất!”, tiếng nói chưa dứt, một ngọn đèn trên hương án trước mặt Ma kính lão nhân lập tức tắt phụt! Bọn Thiết Ma Lặc đứng cách hương án khoảng một trượng, trong chớp mắt ấy đều cảm thấy có một luồng kinh phong tấp vào mặt, sắc nhọn như đao, kinh phong quét qua, da thịt đều đau rát.

Thiết Ma Lặc giật nảy mình, gần như đồng thời cũng nghe Ma kính lão nhân quát một tiếng “Tất!”, một ngọn đèn trước mặt Chuyển Luân pháp vương cũng tắt phụt. Vả lại không chỉ tắt một ngọn mà là hai ngọn. Nên biết thành tựu võ học của Ma kính lão nhân và Diệu Tuệ thần ni đã không phải tầm thường, vừa khéo trong chớp mắt ấy, hai người đều đã tham ngộ được đạo cương nhu phối hợp, mà vừa khéo lúc ấy Chuyển Luân pháp vương dốc toàn lực đánh ra, sức phòng ngự tự nhiên giảm đi, vì thế Diệu Tuệ thần ni và Ma Kính lão nhân cũng đồng thời đánh tắt được hai ngọn đèn của đối phương.

Chuyển Luân pháp vương giật nảy mình, vội vàng chấp hai tay lại, lại rút về phòng thủ, chân khí nội gia của đôi bên đều tuôn ra, giành giật qua lại, ở khoảng giữa hai chiếc hương án hình thành một

cơn lốc xoáy, bụi bặm dưới đất theo gió cuốn lên xoay tròn, giống như ở giữa gian nhà có một tấm rèm màu vàng quay tròn.

Qua một lúc, chỉ thấy trên đỉnh đầu Chuyển Luân pháp vương bốc ra một làn hơi trắng, trán ứa mồ hôi to bằng hạt đậu lăn xuống, làn hơi mù màu trắng kia là từ mồ hôi của y bốc lên.

Hàn Trạm hạ giọng nói “Pháp vương định liều mạng rồi!”, câu nói chưa dứt, chợt nghe Pháp vương quát lớn một tiếng, song chưởng vung ra, trên hương án phía Ma kính lão nhân có hai ngọn đèn đồng thời bị quật tắt.

Lúc ấy Pháp vương đã chiếm tiện nghi, nhưng Ma kính lão nhân và Diệu Tuệ thần ni trên mặt đều hiện ra vẻ mừng rỡ, họ trong lòng đều biết rõ, Chuyển Luân pháp vương đã như chiếc nỏ giương lên tới mức chót, tuy sinh cường một lúc nhưng sau cùng cũng sẽ không chi trì được.

Diệu Tuệ thần ni niệm một câu “A Di Đà Phật!”, ngọn phát trần phẩy ra một cái đánh tắt một ngọn đèn trên hương án của đối phương, còn cương khí thuần dương của Ma kính lão nhân vẫn bị đối phương chặn lại.

Đến lúc ấy đôi bên vẫn ngang tay, đều chỉ còn hai ngọn đèn còn cháy trước mặt, thế thắng bại vẫn chưa rõ ràng, đôi bên đều toàn thần giao đấu, công thủ đều cẩn mật, không dám lơ lỏng. Chỉ thấy cơn lốc kia lúc cuốn tới gần Ma kính lão nhân, lúc chuyển qua gần Pháp vương, người ngoài nhìn vào biết là công lực tương đương, cục diện giằng co. Nhưng đôi bên đều trong lòng đã biết rõ, lúc này Pháp vương đã dùng toàn lực, còn phía Diệu Tuệ thần ni chỉ cần giữ vững thêm lúc nữa là có thể dốc sức phản kích, dành được thắng lợi.

Đúng lúc đôi bên đang giằng co kịch liệt, ánh đèn trước mặt lúc sáng lúc tối, chợt thấy bóng trắng chớp lên, không biết từ lúc nào một người áo trắng đã không một tiếng động bước vào, đứng ở giữa phòng, đúng chỗ hai luồng kinh lực đánh tới.

Người áo trắng ấy vừa xuất hiện, hai tay chấp lại một cái vái chào tất cả mọi người chung quanh, trong chớp mắt ấy, hai ngọn đèn còn sáng của mỗi bên đều lập tức tắt ngấm.

Mọi người định thần nhìn kỹ, chỉ thấy người ấy là một thiếu niên mặt đẹp như ngọc, xem ra chỉ hơn hai mươi tuổi, đều vô cùng kinh ngạc, nên biết y xông vào giữa chỗ đôi bên đang dùng toàn lực tranh

giành, thừa chỗ sơ hở sấn vào, khẽ một cái đánh tắt bốn ngọn đèn, tuy nói có chỗ khéo léo, nhưng y đứng giữa luồng chân khí nội gia của đôi bên đánh tới mà thần sắc vẫn tự nhiên, phần công lực ấy rõ ràng không kém gì Chuyển Luân pháp vương.

Chuyển Luân pháp vương đang điều hòa hơi thở, chưa kịp lên tiếng quát hỏi, thiếu niên kia đã sang sảng nói “Mặt học hậu tiến Mâu Thương Lãng đệ tử đời thứ ba của Cù Nhiêm khách ở Phù Tang vâng lệnh gia sư yết kiến Pháp vương”, kế quay qua thi lễ với Ma kính lão nhân và Diệu Tuệ thần ni, nói “May mắn được gặp hai vị tiền bối!”. Chuyển Luân pháp vương giật nảy mình, nghĩ thầm “Y chỉ là đồ tôn của Cù Nhiêm khách mà công lực đã tới mức như thế, nếu là Nghiêm Nhất Vũ sư phụ y, truyền nhân y bát của Cù Nhiêm khách tới thì mình chỉ còn cách chấp tay nhận thua”.

Chuyển Luân pháp vương khẽ thở ra một hơi, định thần hỏi “Lệnh sư sai người tới đây, có gì chỉ giáo?”.

Mâu Thương Lãng nói “Hai mươi năm trước Tạng Linh tử từng tới Phù Tang gặp gỡ gia sư, nói Pháp vương có ý hạ mình kết giao, mời người tới cung Kim Bích làm khách, chỉ vì gia sư đã có lời thề không tới Trung thổ, khó lãnh thịnh tình, trong lòng áy náy, nên hôm nay sai đệ tử tới đây, thay mặt gia sư xin lỗi Pháp vương”.

Chuyển Luân pháp vương biến hẳn sắc mặt, hồi lâu mới nói “Té ra Nghiêm Nhất Vũ bảo người tới đây đo lường võ công của ta à?”.

Mâu Thương Lãng nói “Pháp vương hiểu lầm ý gia sư rồi. Đệ tử là học chưa tới nơi tới chốn, làm sao dám so tài với bậc tiền bối? Gia sư là vì năm xưa Pháp vương không câu nệ cao thấp mà học hỏi người dưới, nên sai đệ tử tới nghiên cứu võ học với Pháp vương”.

Chuyển Luân pháp vương lúc ấy mới nhớ lại năm xưa y nhờ Tạng Linh tử chuyển lời mời Nghiêm Nhất Vũ tới, quả thật là muốn thỉnh giáo mấy chỗ khó khăn về võ học, lúc ấy y và Tạng Linh tử còn chưa bất hòa, từng đồng tâm hợp lực nghiên cứu võ học thượng thặng, nhưng vì võ công mỗi người tu tập khác nhau, nên người nào cũng có khó khăn riêng. Thỉnh giáo Nghiêm Nhất Vũ là chủ trương của Tạng Linh tử nhưng được Chuyển Luân pháp vương đồng ý. Nhưng không ngờ Nghiêm Nhất Vũ đã có lời thề, không thể tới Trung thổ, mà sau khi từ Phù Tang trở về không lâu Tạng Linh tử lại bất hòa với Chuyển Luân pháp vương. Về sau võ công của Tạng Linh tử đại tiến,

Chuyển Luân pháp vương biết đó là nhờ được Nghiêm Nhất Vũ chỉ giáo, vừa hâm mộ vừa ganh tỵ, y cũng từng mấy lần định tới Phù Tang, nhưng một là vì phải vượt sóng qua biển, y trước nay không biết bơi, không biết đi thuyền, hai là vì y còn kiêu ngạo hơn Tạng Linh tử. Tạng Linh tử lúc trẻ từng gặp qua Cù Nhiêm khách sư phụ của Nghiêm Nhất Vũ, nói là có quen với sư môn của họ, còn Chuyển Luân pháp vương là một tăng nhân từ Thiên Trúc tới Trung Hoa, chỉ nghe nói tới tiếng tăm của thầy trò Cù Nhiêm khách mà thôi. Vì vậy y cũng không muốn “đổi đạo học hỏi”, giữ lễ đệ tử trước một người lạ không hơn mình bao nhiêu tuổi. Năm xưa y nhờ Tạng Linh tử mời khách thay quả thật cũng muốn gìn giữ “thân phận”, cùng “rèn luyện” với người ngang hàng để tránh không làm như Tạng Linh tử, lấy thân phận hậu bối tới cửa thỉnh giáo “tiền bối”.

Chuyển Luân pháp vương trong lòng bực bội, nghĩ thầm “Y mới bấy nhiêu tuổi thì biết được bao nhiêu võ học thượng thặng nhưng vì nể mặt Nghiêm Nhất Vũ, lại không muốn người ta nói y tự đại tự mãn, lúc ấy tuy trong lòng tức giận nhưng không tiện phát tác, y ngẫm nghĩ một lúc mới nói “Nói thế thì người tới rất đúng lúc, võ công của ta sâu cạn ra sao, chắc người đã biết đại khái rồi. Người nói thử xem, ta có chỗ nào còn kém không?”.

Mâu Thương Lãng nói “Đệ tử vốn không dám nghị luận bữa bãi, có điều gia sư trong lòng có chuyện lo ngại. Mà đệ tử hôm nay nhìn thấy, thì chỗ lo lắng của gia sư hình như không may lại đúng nên không dám không nói”.

Chuyển Luân pháp vương giật nảy mình, vội hỏi “Tôn sư lo ngại chuyện gì?”.

Mâu Thương Lãng nói “Năm xưa gia sư nghe nói Pháp vương tu tập Khảm Ly khí công có nói sau khi luyện thành Khảm Ly khí công, uy lực cố nhiên rất lớn, nhưng chỉ e có lo lắng về sau. Theo tình hình mới rồi mà nhìn, thì Khảm Ly khí công của Pháp vương đã đạt tới chín bậc, chỉ còn một bậc nữa, chắc mạch Minh di vẫn chưa được đả thông, nếu theo đường lối luyện công của Pháp vương hiện nay, chỉ e sau một năm sẽ tẩu hỏa nhập ma!”. Chuyển Luân pháp vương vốn đang ngồi xếp bằng, nghe y nói thế, không kìm được đứng phắt lên.

Mọi người thấy Chuyển Luân pháp vương trước kiêu sau kính, đều không kìm được cười thầm, nhưng lúc ấy Chuyển Luân pháp vương đã

không thể nghĩ tới thể diện nữa, vội vàng chấp tay thi lễ, nói “Tôn sư quả thật học rộng biết nhiều, xét rõ muôn phương. Xin hỏi có cách nào tránh khỏi bị tẩu hỏa nhập ma không?”.

Mâu Thương Lãng đáp lại một lễ, rồi thông thả nói “Pháp vương về võ học không gì không biết, nghĩ chắc đều đã thấu suốt tất cả nghĩa lý của Tam tượng quy nguyên và Thất bảo liên thụ rồi. Gia sư nói muốn tránh không bị tẩu hỏa nhập ma thì nên theo hai cách ấy”.

Chuyển Luân pháp vương nghe xong, bất giác trên mặt thoát trắng thoát đỏ. Nguyên Tam tượng quy nguyên và Thất bảo liên thụ là hai loại tâm pháp nội công rất cao xa, Chuyển Luân pháp vương chỉ biết tên gọi chứ còn nội dung cụ thể thì vẫn chưa biết chút gì, làm sao nói tới chuyện nghiên cứu sâu sắc, đành không thể không mặt dày nói “Thật không dám giấu, hai môn võ học ấy lão nạp chỉ hơi biết qua chứ chưa từng tìm hiểu sâu, khó được Mâu cư sĩ từ xa tới đây, xin mời ở lại đây lâu hơn cho lão nạp được thỉnh giáo thêm được không?”.

Mâu Thương Lãng cố ý làm ra vẻ hoảng sợ không yên, nói “Pháp vương nói thế há không phải là làm tiểu bối giảm thọ sao? Chuyện đó, vẫn bối không dám”.

Chuyển Luân pháp vương vội nói việc học không chia sau trước, kẻ dạy là thầy. Mâu cư sĩ, xin người nghĩ lại một chút lòng thành thỉnh giáo tôn sư của lão nạp hai mươi năm trước khuất giá dừng lại một phen”.

Mâu Thương Lãng ngẫm nghĩ một lúc, rồi mỉm cười nói “Gia sư lần này sai đệ tử tới đây, bản ý là muốn cho đệ tử được tìm hiểu võ học với Pháp vương, bây giờ Pháp vương lại có thịnh ý như thế, văn bối cũng không nên từ chối, cũng nên học hỏi lẫn nhau, đôi bên đều có lợi...”.

Chuyển Luân pháp vương thấy y nói năng khiêm nhường, trong lòng rất mừng, không chờ y nói xong, đã vội vàng sai Tinh Tinh Nhi đi dọn dẹp một gian tịnh thất cho Mâu Thương Lãng ở lại.

Nào ngờ Mâu Thương Lãng ngừng lại một lúc, lại dài giọng ra nói “Nhưng...”. Chuyển Luân pháp vương sững sốt, hỏi “Nhưng cái gì?”.

Mâu Thương Lãng nói “Nhưng sau khi văn bối tới Tây Vực nghe nói chỗ Pháp vương có một cấm lệ, nếu người ngoài chưa được Pháp vương ưng thuận thì không được lên núi Hắc Thạch, lần này văn bối tới, trước đó chưa xin phép Pháp vương, đang sợ sệt không yên, chỉ

không biết quy củ ấy có thật hay không?”.

Thiết Ma Lặc nhanh miệng nói “Sao không phải thật? Sư phụ ta và Diệu Tuệ thần ni vừa tử võ với Chuyển Luân pháp vương cũng chính vì chuyện ấy”.

Mâu Thương Lãng nói “Ồ, té ra hai vị tiền bối là vì chuyện ấy mà tử võ với Pháp vương. Ma kính lão nhân, gia sư ngưỡng mộ hiệp danh đã lâu, dặn đệ tử tới Trung thổ nhất định phải yết kiến lão nhân gia để tỏ bày kính ý. Diệu Tuệ thần ni, mười sáu năm trước đại sư huynh của đệ tử từng đội ơn lão nhân gia người giải vây cho trên đảo Trường Kỳ, tề sư huynh cũng dặn đệ tử hỏi thăm người. Chà, không ngờ đều gặp nhau ở đây, thật là rất khéo, mà cũng là rất không khéo”.

Chuyển Luân pháp vương đột nhiên hô hô cười rộ, chấp tay làm lễ nói với Ma kính lão nhân và Diệu Tuệ thần ni “Chúng ta đúng là không đánh không thành quen biết, điều cấm lệ ấy từ nay hủy bỏ. Còn mong hai vị không chê ngu xuẩn, bỏ hiềm thù kết Phật duyên, thường xuyên tứ giáo”.

Nên biết cho dù Chuyển Luân pháp vương không vì chuyện Mâu Thương Lãng cũng không thắng được Ma kính lão nhân và Diệu Tuệ thần ni, Mâu Thương Lãng tới vừa khéo đúng lúc y sắp thua, hóa giải trường ác đấu ấy, giúp y vẫn hồi được thể diện, y cũng nhân dịp ấy để kết thúc.

Chuyện tới như thế, ai cũng mừng rỡ, Ma kính lão nhân và Diệu Tuệ thần ni cũng không cho rằng mình giỏi, cùng nói “Thiện tai!”, rồi đáp lễ Pháp vương.

Lúc ấy Vương Yến Vũ đã hỏa táng cha xong, mang bình tro xương ra, thấy đôi bên đã hòa hiếu, cũng rất vui mừng.

Sau đó Vương Yến Vũ và bọn Chử Toại cùng cáo biệt Chuyển Luân pháp vương, đưa tro xương Vương Bá Thông về cốc Long Miên, Triển Đại nương vì con trai, cũng đi cùng với họ.

Triển Đại nương nói “Sư thư, chị em chúng ta nhiều năm không gặp, người cũng đi cốc Long Miên với bọn ta một chuyến”. Diệu Tuệ thần ni nói “Chỉ là ta còn chưa biết hai đứa đồ đệ đang ở đâu, không thể yên tâm”. Thiết Ma Lặc nói “Hai vị lệnh đồ có phải là Nhiếp Ẩn Nương và Tiết Hồng Tuyến không? Cũng xin báo cho thần ni biết, Tiết Hồng Tuyến tên thật là Sử Nhược Mai, con dâu chưa cưới của Đoàn đại hiệp, hiện hai người bọn họ đều đã theo Tiết Tung tới Sóc

Phương rồi, sắp tới bọn đệ tử cũng đều tới Sóc Phương”.

Diệu Tuệ thần ni nói “Nếu thế thì ta đi trước một bước. Ta cùng sư muội tới cốc Long Miên ở lại vài hôm, rồi đi Sóc Phương. Chỉ mong chúng ta gặp lại nhau ở Sóc Phương”.

Thiết Ma Lạc và Triển Nguyên Tu ý khí hợp nhau, bây giờ Triển Nguyên Tu lại đã là phu quân của Vương Yến Vũ, Thiết Ma Lạc trong lòng càng được an ủi, y là người thẳng thắn hào sảng, cũng không tránh hiềm nghi một mình bước tới ân cần từ biệt vợ chồng họ. Hàn Chỉ Phân trên mặt thoáng nét cười, không hề ngần ngại cũng bước tới từ biệt Vương Yến Vũ. Hàn Chỉ Phân cười nói “Vương thư thư, chúng ta cũng có thể nói là không đánh không thành quen biết. Chỉ tiếc là chưa được uống rượu mừng của người”.

Vương Yến Vũ cười nói “Chờ đến hôm người thành hôn với Ma Lạc, ta sẽ tới mượn hoa dâng Phật vậy!”. Ánh mắt nàng lướt qua mặt Hàn Chỉ Phân rồi dừng lại ở Thiết Ma Lạc, rồi như vô tình nắm tay chồng bước đi. Thiết Ma Lạc nhớ lại chuyện quá khứ, cũng có chút thần thờ, trong lòng thầm chúc phúc cho họ.

Những người có liên quan với Vương Bá Thông đều đã đi hết, Đoàn Khuê Chương, Hàn Trạm cũng cáo từ. Ma kính lão nhân biết được Đoàn Khuê Chương muốn tìm Không Không Nhi đòi lại con trai, bên nói “Sư phụ của Không Không Nhi năm xưa cũng có chút giao tình với ta, để ta đi với người”.

Chuyển Luân pháp vương tiễn họ ra tới ngoài chùa, nói “Không Không Nhi mất mọc trên đỉnh đầu, không biết có bậc tôn trưởng, nếu y cậy mạnh không trả, các người cứ báo cho ta biết, để ta tới dạy bảo y”. Đoàn Khuê Chương nói “Không dám làm phiền Pháp vương, mong Pháp vương nghĩ tới giao tình với Tạng Linh tử ngày trước, cung Kim Bích và quán Ngọc Hoàng hòa giải mới nên”.

Đúng là: *Khoan hậu đãi ngờ lòng hiệp sĩ, Chỉ mong dẹp nạn gỡ phân tranh.*

Muốn biết Đoàn Khuê Chương đi chuyến này có đòi lại được con trai không, xin nghe hạ hồi phân giải.